

Số: /KH-UBND

Kiến An, ngày 19 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021–2030 trên địa bàn phường Kiến An năm 2025–2030

Thực hiện Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 29/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Thực hiện Đề án bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021–2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân phường Kiến An xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021–2030 trên địa bàn phường Kiến An, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về vai trò của bảo vệ môi trường đối với hoạt động phát triển sản xuất thủy sản, góp phần thực hiện Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Đảm bảo sự chủ động thực hiện, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, đơn vị, các Tổ dân phố trong việc triển khai thực hiện Đề án.

Kịp thời lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án vào các chương trình, kế hoạch hằng năm của Ủy ban nhân dân phường phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiểm soát, ngăn ngừa ô nhiễm trong các hoạt động thủy sản; phòng ngừa và giải quyết các sự cố môi trường; bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu; xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh trong hoạt động thủy sản để bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Điều tra, đánh giá và kiểm soát toàn bộ nguồn thải từ hoạt động thủy sản; chấm dứt sử dụng hóa chất độc hại trong nuôi trồng thủy sản.

Từng bước phục hồi nguồn vốn tự nhiên thủy sản bằng các giải pháp sinh thái.

Giải quyết các vấn đề môi trường trong hoạt động thủy sản; tăng cường năng lực phòng ngừa, cảnh báo nguy cơ sự cố môi trường trong ngành thủy sản.

Hoạt động quan trắc môi trường phục vụ quản lý ngành thủy sản được triển khai hiệu quả; tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường thủy sản để tích hợp vào cơ sở dữ liệu môi trường.

100% cán bộ, công chức, viên chức ngành thủy sản, 80% doanh nghiệp và 30–50% hộ nuôi trồng thủy sản trên địa bàn phường được tập huấn / đophổ biến pháp luật, đề án, kế hoạch bảo vệ môi trường ngành thủy sản.

Mở rộng diện tích áp dụng quy trình nuôi trồng thủy sản tốt, bền vững; nhân rộng mô hình kinh tế xanh – tuần hoàn trong chuỗi giá trị thủy sản.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2025–2030

1. Nhiệm vụ

1.1. Rà soát, triển khai các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường lĩnh vực thủy sản

Phối hợp rà soát, tham gia góp ý các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường lĩnh vực thủy sản.

Tổ chức phổ biến và triển khai kịp thời các quy định, hướng dẫn của Sở, ban ngành Thành phố về chủ động phòng ngừa, kiểm soát nguồn thải trong hoạt động thủy sản; hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo vệ môi trường lĩnh vực thủy sản; quy định thực hiện mục tiêu thu gom, giảm thiểu chất thải từ các hoạt động sản xuất thủy sản.

1.2. Chủ động phòng ngừa, quản lý, kiểm soát nguồn ô nhiễm, chất thải từ các hoạt động thủy sản; quan trắc môi trường phục vụ quản lý ngành thủy sản

- Thực hiện điều tra, đánh giá lượng thải từ các hoạt động sản xuất thủy sản trên địa bàn phường (hoạt động khai thác thủy sản, vùng nuôi trồng thủy sản, hoạt động cơ sở chế biến thủy sản).

- Phối hợp với các Sở, ban ngành, cơ quan chuyên môn của Thành phố trong công tác quan trắc, cảnh báo môi trường tại các khu vực nuôi trồng thủy sản trên địa bàn phường.

- Tăng cường kiểm tra tại các điểm kinh doanh thủy sản, khu vực có nguy cơ phát sinh ô nhiễm, yêu cầu khắc phục khi phát hiện vi phạm.

- Chủ động hoặc cung cấp thông tin, đề xuất, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền để giải quyết các vấn đề môi trường, các vấn đề phát sinh trong hoạt động thủy sản.

1.3. Nâng cao năng lực phòng ngừa, cảnh báo nguy cơ sự cố môi trường trong lĩnh vực thủy sản

Phối hợp với các Sở, ban, ngành Thành phố triển khai các hoạt động nâng cao năng lực phòng ngừa, cảnh báo nguy cơ sự cố môi trường trong lĩnh vực thủy sản trên địa bàn.

Tham gia ứng phó sự cố môi trường thuộc phạm vi quản lý theo phân công về ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

1.4. Thúc đẩy các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh trong hoạt động thủy sản

Tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh, nuôi trồng thủy sản từng bước chuyển đổi mô hình thủy sản theo hướng kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh; phát triển sản xuất thủy sản hữu cơ, công nghệ cao, thân thiện với môi trường.

Khuyến khích người dân thực hiện phân loại rác, tái sử dụng vật tư nuôi trồng, giảm thiểu chất thải nhựa trong sinh hoạt và sản xuất thủy sản.

Áp dụng các mô hình sản xuất thích ứng với biến đổi khí hậu.

1.5. Bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái quan trọng góp phần ngăn chặn suy giảm đa dạng sinh học

Tuyên truyền, vận động người dân bảo vệ các khu vực sinh thái tự nhiên; không xả thải bừa bãi ra sông, biển, ao hồ.

Phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, ngăn chặn việc buôn bán, thả nuôi trái phép các loài thủy sản ngoại lai xâm hại.

Tích cực tham gia các hoạt động thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản do thành phố tổ chức.

2. Giải pháp

2.1. Nâng cao nhận thức, tư duy về bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản đối với các bên có liên quan

Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến các nội dung đề án, các chủ trương, quy định pháp luật, kế hoạch bảo vệ môi trường ngành thủy sản đến công chức, viên chức, người lao động ngành thủy sản, các tổ chức/cá nhân có hoạt động liên quan đến thủy sản tại địa phương.

Tuyên truyền, vận động, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thủy sản thực hiện các tiêu chuẩn, cam kết tự nguyện về môi trường, thực hiện trách nhiệm xã hội và ý thức tuân thủ pháp luật về môi trường.

2.2. Phát triển khoa học, ứng dụng công nghệ trong hoạt động thủy sản, trong xử lý chất thải từ các hoạt động thủy sản

Hướng dẫn, thúc đẩy các hộ dân áp dụng các công nghệ, tiến bộ kỹ thuật trong các hoạt động thủy sản theo hướng công nghệ tiên tiến hiện đại, thân thiện với môi trường, giảm thiểu chất thải theo kinh tế tuần hoàn.

Phối hợp các Sở, ban, ngành, cơ quan chuyên môn của thành phố cập nhật đồng bộ, kịp thời cơ sở dữ liệu môi trường thủy sản. Từng bước chuyển đổi số cơ sở dữ liệu môi trường thủy sản.

Khuyến khích cơ sở kinh doanh sử dụng công nghệ 4.0, công nghệ thông tin, viễn thám, AI, truy xuất nguồn gốc... trong theo dõi, kiểm tra giám sát quy trình sản xuất, kinh doanh, xử lý môi trường thủy sản.

2.3. Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, của thành phố về bảo vệ môi trường thủy sản

Tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn người dân thực hiện các cơ chế, chính sách của Trung ương, của thành phố về bảo vệ môi trường thủy sản.

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách của Trung ương, của thành phố về bảo vệ môi trường thủy sản.

2.4. Tăng cường thực thi chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường trong các hoạt động thủy sản

Triển khai kịp thời các quy định về bảo vệ môi trường thủy sản.

Chủ động kiểm tra, giám sát các hoạt động nuôi trồng, kinh doanh thủy sản; xử lý vi phạm theo đúng thẩm quyền quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực thủy sản.

Tăng cường giám sát cộng đồng đối với bảo vệ môi trường thủy sản; minh bạch hóa thông tin về môi trường, bảo vệ môi trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

Tham mưu Ủy ban nhân dân phường ban hành toàn bộ văn bản chỉ đạo về bảo vệ môi trường thủy sản hằng năm.

Xây dựng các kế hoạch cụ thể: kế hoạch điều tra, rà soát, thống kê tình hình nuôi trồng thủy sản trên địa bàn; kế hoạch kiểm tra chất lượng môi trường nước, kế hoạch nạo vét – làm sạch kênh mương.

Phối hợp Trung tâm Khuyến nông thành phố ban hành sổ tay hướng dẫn kỹ thuật nuôi an toàn – tiết kiệm – thân thiện môi trường tới các tổ dân phố có hoạt

động nuôi trồng thủy sản. Tổ chức ít nhất 01 lớp tập huấn/năm cho các hộ nuôi về phòng tránh dịch bệnh, kỹ thuật xử lý môi trường, sử dụng chế phẩm sinh học.

Tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

2. Trung tâm Sự nghiệp công phường

Thực hiện công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân phường. Triển khai tuyên truyền các mô hình: nuôi an toàn sinh học, nuôi tuần hoàn nước, thu gom rác thải nhựa trong hoạt động thủy sản.

Phối hợp với Hội nông dân, các Tổ dân phố tham gia hỗ trợ truyền thông cho các lớp tập huấn, buổi hướng dẫn thực địa do phường hoặc các đơn vị phối hợp tổ chức.

3. Các Tổ dân phố có hoạt động nông nghiệp – thủy sản

Lập và cập nhật hằng năm danh sách các hộ nuôi thủy sản trên địa bàn Tổ dân phố. Lòng ghép nội dung bảo vệ môi trường thủy sản trong 100% các cuộc họp tổ. Tuyên truyền cho các hộ dân không vứt rác xuống ao hồ – kênh mương, không sử dụng hóa chất cấm. Kiểm tra tình trạng xả thải, điểm ô nhiễm, hiện tượng thủy sản chết. Báo cáo ngay Ủy ban nhân dân phường khi có sự cố (*qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường*) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

4. Hội Nông dân phường

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề cho hội viên thực hiện 100% nội quy bảo vệ môi trường ao hồ.

Phối hợp Trung tâm Khuyến nông thành phố tổ chức hướng dẫn thực địa tại ao nuôi của hội viên (mỗi năm 2 đợt). Hướng dẫn mô hình: Sử dụng chế phẩm sinh học; Nuôi ghép cá – thủy sinh thực vật; Xử lý bùn đáy ao.

5. Trung tâm Khuyến nông thành phố Hải Phòng (đơn vị phối hợp)

Tư vấn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân phường xây dựng các mô hình điểm: nuôi an toàn sinh học, nuôi tuần hoàn nước, nuôi kết hợp trồng thủy sinh. Tổ chức 1–2 lớp tập huấn/năm tại phường cho các hộ nuôi về công nghệ mới, biện pháp xử lý môi trường, hạn chế sử dụng hóa chất độc hại.

6. Trạm Thủy sản – Chăn nuôi – Thú y An Lão (đơn vị phối hợp)

Theo dõi, nắm bắt diễn biến hoạt động nuôi trồng thủy sản trên địa bàn. Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xác định nguyên nhân và xử lý các trường hợp thủy sản nhiễm bệnh hoặc chết hàng loạt; các điểm, khu vực nuôi trồng thủy sản gây ô nhiễm môi trường. Kiểm tra việc sử dụng thuốc, hóa chất,

men vi sinh trong nuôi trồng thủy sản của các hộ dân; hướng dẫn hộ nuôi thay thế hóa chất nguy hại bằng chế phẩm thân thiện với môi trường.

Hằng năm, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) trước ngày 20/11 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Đề nghị các đơn vị, phòng ban, tổ dân phố triển khai thực hiện các nội dung công việc, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng theo kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT TP; (Đề b/c)
- CC TS,CN&TY TP;
- TT KN TP;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Hội Nông dân phường;
- Trạm TS, CN&TY An Lão;
- Phòng KT,HT&ĐT phường;
- Trung tâm SNC phường;
- Các TDP có hoạt động nuôi trồng thủy sản;
- Lưu VT, KTHT&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tùng Lâm

